

Số: 86 /BC-BCĐ

Thanh Hoá, ngày 29 tháng 5 năm 2019

## BÁO CÁO

### Kết quả triển khai Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2019

Thực hiện Kế hoạch số 210/KH-BCĐTƯATTP ngày 04/3/2019 của Ban Chỉ đạo liên ngành Trung ương về an toàn thực phẩm về triển khai “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2019; Ban Chỉ đạo về quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh Thanh Hóa báo cáo kết quả triển khai Tháng hành động vì an toàn thực phẩm (sau đây gọi tắt là Tháng hành động) năm 2019 trên địa bàn tỉnh như sau:

#### I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO

Bám sát sự chỉ đạo của Ban Chỉ đạo liên ngành Trung ương về an toàn thực phẩm, Ban Chỉ đạo về quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh Thanh Hóa đã ban hành và chỉ đạo ban hành nhiều văn bản, cụ thể:

Kế hoạch số 77/KH-BCĐ ngày 01/4/2019 về việc triển khai “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2019; trong đó, chỉ đạo tổ chức đồng loạt Lễ phát động hoặc hội nghị triển khai Tháng hành động từ cấp tỉnh đến cấp xã và triển khai chiến dịch truyền thông, hoạt động kiểm tra liên ngành về an toàn thực phẩm.

- Kế hoạch số 98/KH-BCĐ ngày 16/4/2019 về tổ chức Lễ phát động Tháng hành động năm 2019.

- Quyết định số 1346/QĐ-BCĐ ngày 16/4/2019 thành lập 03 Đoàn kiểm tra liên ngành an toàn thực phẩm cấp tỉnh, tiến hành kiểm tra các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống trên địa bàn 12 huyện, thị xã, thành phố gồm các huyện: Ngọc Lặc, Lang Chánh, Bá Thước, Quảng Xương, Nông Cống, Tĩnh Gia, Cẩm Thủy, Yên Định, Hoằng Hóa, Thọ Xuân, thị xã Bỉm Sơn và thành phố Thanh Hóa; chỉ đạo Ban Chỉ đạo về quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm các huyện, thị xã, thành phố ban hành Kế hoạch triển khai Tháng hành động năm 2019.

- Tổ chức hội nghị triển khai hoạt động kiểm tra liên ngành Tháng hành động năm 2019 với sự tham dự của Trưởng đoàn, các thành viên tham gia 03 Đoàn kiểm tra liên ngành về an toàn thực phẩm cấp tỉnh và các cán bộ khác có liên quan; phổ biến nội dung kế hoạch triển khai Tháng hành động năm 2019 của Ban Chỉ đạo liên ngành Trung ương về an toàn thực phẩm và Ban Chỉ đạo về quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh.

- Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh ban hành Kế hoạch số 372/KH-BTV ngày 12/4/2019 về việc triển khai Tháng hành động năm 2019; đồng thời chỉ đạo 100% cơ sở Hội xây dựng kế hoạch thực hiện Tháng hành động, phối hợp tổ chức các hoạt động hưởng ứng “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm”.

- 27/27 huyện, thị xã, thành phố đã ban hành Kế hoạch triển khai Tháng hành động năm 2019; đồng thời chỉ đạo Ban Chỉ đạo xã, phường, thị trấn xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch trên.

## **II. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN**

### **1. Tổ chức Lễ phát động**

- Ban Chỉ đạo về quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh tổ chức Lễ phát động Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2019 tại thành phố Sầm Sơn với hơn 1.000 người tham dự, thành phần tham dự gồm: Đại diện Thường trực Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban Mặt trận tổ quốc tỉnh; đại diện lãnh đạo các cơ quan: Văn phòng Tỉnh ủy, Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Ban Dân vận Tỉnh ủy, Đảng ủy khối doanh nghiệp tỉnh, Đảng ủy khối các cơ quan tỉnh; đại diện lãnh đạo và cán bộ của các sở, ngành thành viên Ban Chỉ đạo; các tổ chức đoàn thể: Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Hội Nông dân tỉnh, Tỉnh đoàn; UBND, Trung tâm Y tế các huyện Hoảng Hóa, Quảng Xương, thành phố Sầm Sơn, các cơ quan, đơn vị có liên quan và các cơ quan thông tấn báo chí trên địa bàn tỉnh.

- 27/27 huyện, thị xã, thành phố; 594/635 xã, phường, thị trấn đồng loạt tổ chức Lễ phát động, hội nghị triển khai Tháng hành động năm 2019 từ ngày 15/4 đến ngày 20/4/2019 với sự tham dự của các thành viên Ban Chỉ đạo về quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm, các tổ chức đoàn thể cấp huyện, cấp xã.

### **2. Kết quả chiến dịch truyền thông**

Trong dịp Tháng hành động năm 2019, toàn tỉnh đã thực hiện đồng bộ các hình thức truyền thông về an toàn thực phẩm, kết quả cụ thể như sau:

- Văn phòng điều phối về vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh chủ trì, phối hợp với Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh cấp phát 4.500 áo phông tuyên truyền về an toàn thực phẩm cho 4.500 thành viên của 92 mô hình “Chi hội phụ nữ tự quản về vệ sinh an toàn thực phẩm”; in, cấp phát 390 cái băng rôn cho 27 huyện, thị xã, thành phố; treo 150 phướn tuyên truyền về an toàn thực phẩm trên các trục đường chính tại thành phố Thanh Hóa; 150 điểm tuyên truyền trên màn hình Led tại các nhà hàng, khách sạn; tổ chức 01 lớp đào tạo, cấp chứng chỉ cho 120 công chức, viên chức các huyện, xã thực hiện thí điểm thanh tra chuyên ngành về an toàn thực phẩm; in, treo 220 biển đường dây nóng tiếp nhận phản ánh vi phạm về an toàn thực phẩm tại các chợ trên địa bàn tỉnh; tổ chức tuyên truyền lưu động bằng xe ô tô tại 15 huyện, thị xã, thành phố; tập huấn, hướng dẫn sử dụng phần mềm hệ thống thông tin quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm, phần mềm kết nối cung cầu nông sản thực phẩm cho cán bộ xã, phường, thị trấn.

- Hội Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh đã tổ chức 6 sự kiện truyền thông “Phiên chợ nói không với thực phẩm bẩn” tại các chợ trung tâm của các huyện, thị, thành phố; truyền thông “Nói không với thực phẩm bẩn”; truyền thông “Làm mẹ an toàn và dinh dưỡng cho trẻ” cho hơn 1.000 cán bộ, hội viên, phụ nữ và nhân dân; chỉ đạo các huyện, thị, thành phố tổ chức 92 cuộc truyền thông kiến thức vệ sinh an toàn thực phẩm tại cộng đồng cho 23.000 hội viên phụ nữ và người dân tại 13 huyện, thành phố; tổ chức 684 cuộc nói chuyện chuyên đề cho 127.962 người tham gia; treo 1.302 băng zôn; treo 366 tranh, áp phích; phát 20.100 tờ rơi tuyên truyền; tổ chức các lớp tập huấn kiến thức, nói chuyện chuyên đề về an toàn thực phẩm cho hội viên.

- Tại cấp huyện, xã:

+ Tổ chức 210 buổi nói chuyện, hội thảo cho hơn 2.000 người; 235 lớp tập huấn cho các hội viên, đoàn viên các tổ chức đoàn thể và các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống;

+ Đăng tải 100 tin, bài trên các phương tiện truyền thông địa phương để thông tin tuyên truyền về các hoạt động triển khai Tháng hành động trên địa bàn huyện;

+ Tổ chức phát thanh 2 lần/tuần trên hệ thống đài phát thanh huyện, xã;

+ In và cấp phát 1.650 băng rôn, khẩu hiệu treo trên các trục đường chính, nơi tập trung đông dân cư; 4.146 tờ rơi, tờ gấp tuyên truyền về an toàn thực phẩm cho các đối tượng có liên quan; 750 tranh, áp phích treo tại bếp ăn tập thể và nơi tập trung đông người;

+ In và cấp phát 23 băng đĩa hình, băng đĩa âm; tổ chức 46 cuộc họp dân; tổ chức các đợt tuyên truyền lưu động về an toàn thực phẩm.

## **2. Kết quả hoạt động kiểm tra**

### *a) Việc thành lập các đoàn kiểm tra:*

Trong dịp Tháng hành động năm 2019, toàn tỉnh đã thành lập 667 đoàn kiểm tra, trong đó có 03 đoàn liên ngành cấp tỉnh, 32 đoàn cấp huyện, 632 đoàn cấp xã.

### *b) Kết quả kiểm tra:*

- Tổng số cơ sở thực phẩm được kiểm tra trên địa bàn tỉnh là 8.624 cơ sở, phát hiện 604 cơ sở vi phạm các điều kiện về an toàn thực phẩm chiếm 7% (tỷ lệ cơ sở vi phạm giảm 1/3 lần so với Tháng hành động năm 2018), trong đó: Phạt cảnh cáo 01 cơ sở, phạt tiền 154 cơ sở với số tiền phạt là 337.400.000 đồng (tương đương số tiền phạt trong Tháng hành động năm 2018), nhắc nhở 449 cơ sở, chiếm 74% số cơ sở vi phạm; các đoàn đã tiến hành tiêu hủy 23 loại sản phẩm hết hạn sử dụng, không rõ nguồn gốc xuất xứ như: 250 hộp sữa chua, 35 hộp bánh ngọt, 70 túi kẹo, 10 chai nước tương... giá trị hàng hóa vi phạm khoảng hơn 15 triệu đồng.

- Các nội dung vi phạm chủ yếu đó là: Điều kiện vệ sinh cơ sở, điều kiện trang thiết bị dụng cụ không đạt yêu cầu; bảo quản thực phẩm, thực hành an toàn thực phẩm không đúng quy định; kinh doanh thực phẩm hết hạn sử dụng, không có nguồn gốc xuất xứ; không kiểm thực 3 bước; lưu mẫu thức ăn không đúng quy định...

*c) Kết quả xét nghiệm:*

Trong quá trình kiểm tra, các đoàn kiểm tra liên ngành cấp tỉnh, cấp huyện và đoàn kiểm tra, giám sát cấp xã đã xét nghiệm nhanh 980 mẫu thực phẩm để phát hiện các chỉ tiêu: Methanol trong rượu; hóa chất bảo vệ thực vật trong rau, củ, quả; độ ôi khét trong dầu mỡ; hàn the trong giò; phooc môn trong bún, bánh phở; tinh bột, dầu mỡ trong bát đĩa... kết quả có 950 mẫu đạt chiếm 97%.

*d) Tình hình ngộ độc thực phẩm:*

Trong dịp Tháng hành động năm 2019, trên địa bàn toàn tỉnh không xảy ra vụ ngộ độc thực phẩm.

*(Có Phụ lục gửi kèm).*

### **III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ CHUNG**

#### **1. Ưu điểm**

- Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2019 đã huy động được cả hệ thống chính trị tham gia hưởng ứng, tạo điểm nhấn trong năm về công tác bảo đảm an toàn thực phẩm; góp phần nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý về an toàn thực phẩm các cấp, nâng cao nhận thức của người sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng thực phẩm.

- Ban Chỉ đạo về quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh kịp thời chỉ đạo các huyện, thị xã, thành phố ban hành kế hoạch và triển khai các biện pháp bảo đảm an toàn thực phẩm trong dịp Tháng hành động năm 2019.

- Công tác thông tin tuyên truyền về an toàn thực phẩm được triển khai đồng bộ bằng nhiều hình thức phong phú như: Tập huấn, hội thảo, nói chuyện theo chuyên đề, băng rôn, khẩu hiệu, áp phích, tờ rơi, tờ gấp, truyền thông lưu động... từ cấp tỉnh đến cấp xã.

- Việc kiểm tra cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, trong dịp Tháng hành động năm 2019 từ cấp tỉnh đến cấp xã thực hiện theo tinh thần của Chỉ thị số 20/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Chỉ thị số 10/CT-UBND của Chủ tịch UBND tỉnh về chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp đã hạn chế sự chồng chéo, trùng lặp.

- Đa số cán bộ quản lý về an toàn thực phẩm ở cấp huyện, cấp xã được đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực quản lý nên nhận thức về trách nhiệm trong công tác bảo đảm an toàn thực phẩm được nâng lên.

- Trang thiết bị kiểm nghiệm nhanh an toàn thực phẩm tại hiện trường được cấp phát từ cấp tỉnh đến cấp xã, Ban Quản lý chợ phần nào đáp ứng yêu cầu giám sát, sàng lọc nguy cơ mất an toàn thực phẩm.

- Công tác kiểm tra, giám sát được triển khai quyết liệt, kịp thời phát hiện, xử lý vi phạm theo quy định đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống có hành vi vi phạm.

## 2. Hạn chế, yếu kém

- Công tác tuyên truyền về vệ sinh an toàn thực phẩm ở một số địa phương chưa thường xuyên, hình thức tuyên truyền chưa đa dạng, chưa phong phú.

- Trình độ, năng lực quản lý về an toàn thực phẩm của cán bộ cấp huyện, cấp xã còn hạn chế; phương tiện, thiết bị kiểm nghiệm an toàn thực phẩm tại labo ở cấp huyện, cấp xã chưa được quan tâm đầu tư gây khó khăn trong việc lấy mẫu, kiểm nghiệm mẫu phục vụ hoạt động kiểm tra, xử lý vi phạm.

- Trình độ nhận thức, hiểu biết các quy định về an toàn thực phẩm của người sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng thực phẩm còn hạn chế.

- Việc chân chính hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp theo Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ đã hạn chế được sự chông chéo trong thanh tra, kiểm tra và góp phần tạo môi trường tốt trong hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp. Tuy nhiên, thực tế tình hình sản xuất, kinh doanh thực phẩm đang diễn biến khó lường, phức tạp trong khi quy định thanh tra, kiểm tra không quá 01 lần/năm gây khó khăn trong việc kiểm soát an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh.

- Công tác kiểm tra, xử lý vi phạm ở tuyến xã chưa quyết liệt, thường không áp dụng các biện pháp xử lý triệt để, chỉ nhắc nhở.

## IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Đề nghị Ban Chỉ đạo liên ngành Trung ương về an toàn thực phẩm tham mưu cho Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ các nội dung sau:

- Cho phép Thanh Hóa thành lập Ban Quản lý an toàn thực phẩm tỉnh nhằm tập trung đầu mối, rõ trách nhiệm, tăng cường hiệu lực, hiệu quả theo tinh thần Nghị quyết số 43/2017/QH14 ngày 21/6/2017 của Quốc hội về đẩy mạnh việc thực hiện chính sách về an toàn thực phẩm giai đoạn 2016-2020.

- Tăng cường đầu tư nguồn lực, trang thiết bị, cơ sở vật chất và kinh phí phục vụ công tác đảm bảo an toàn thực phẩm cho các địa phương./.

### Nơi nhận:

- BCĐLN Trung ương về ATTP – Bộ Y tế (để b/c);
- Trưởng Ban Chỉ đạo tỉnh (để b/c);
- Các sở: Y tế, Nông nghiệp & PTNT, Công Thương;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Văn phòng điều phối về VSATTP tỉnh;
- Lưu: VT, NN.

**KT. TRƯỞNG BAN**  
**PHÓ TRƯỞNG BAN**



**PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH**  
**Phạm Đăng Quyền**

Phụ lục

**BÁO CÁO**  
**THÁNG HÀNH ĐỘNG VIÊN TOÀN THỰC PHẨM**  
(Kèm theo Báo cáo số: 86 /BC-BCĐ ngày 29/5/2019 của Ban Chỉ đạo về quản lý  
vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh Thanh Hóa)

Kính gửi: Ban Chỉ đạo liên ngành Trung ương về an toàn thực phẩm

**I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO**

TT	Nội dung hoạt động	Tuyên xã		Tuyên huyện		Tuyên tỉnh	
		Tổng số xã	Số xã thực hiện	Tổng số huyện	Số huyện thực hiện	Có	Không
1	Ban hành các văn bản chỉ đạo triển khai tháng hành động	635	514	27	27	Có	
2	Tổ chức Lễ phát động/Hội nghị triển khai	635	381	27	27	Có	
3	Hội nghị tổng kết	635	277	27	27	Có	

**II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG TRUYỀN THÔNG**

TT	Tên hoạt động	Số lượng	Ghi chú
1	Nói chuyện/Hội thảo	837 buổi	Hơn 80.000 người tham dự
2	Tập huấn	465 lớp	37.200 người tham dự
3	Phát thanh loa đài	5.287 lượt	Toàn dân
4	Truyền hình	73 lượt	Toàn dân
5	Báo viết	15	Toàn dân
6	Băng rôn, khẩu hiệu	2.892 cái	Toàn dân
7	Tranh áp - phích	912 cái	Toàn dân
8	Tờ gấp	23.115 tờ	Toàn dân
9	Hoạt động khác:		
-	Tổ chức truyền thông tại 15 huyện, thị xã, thành phố gồm: Thành phố Thanh Hóa, thành phố Sầm Sơn, thị xã Bỉm Sơn và các huyện: Hoằng Hóa, Hậu Lộc, Quảng Xương, Đông Sơn, Triệu Sơn, Thọ Xuân, Thiệu Hóa, Yên Định, Vĩnh Lộc, Hà Trung, Nga Sơn.		
-	Cấp phát 4.500 áo phông tuyên truyền về an toàn thực phẩm cho 4.500 thành viên của 92 mô hình "Chi hội phụ nữ tự quản về vệ sinh an toàn thực phẩm.		
-	In, treo 220 biển đường dây nóng tiếp nhận phản ánh vi phạm về an toàn thực phẩm tại các chợ trên địa bàn tỉnh		
-	In, treo 150 phướn tuyên truyền về an toàn thực phẩm trên các trục đường chính tại thành phố Thanh Hóa		
-	150 điểm tuyên truyền trên màn hình Led tại các nhà hàng, khách sạn		
-	Tổ chức 01 lớp đào tạo, cấp chứng chỉ cho 120 công chức, viên chức các huyện,		

	xã thực hiện thí điểm thanh tra chuyên ngành về an toàn thực phẩm
-	Tập huấn, hướng dẫn và triển khai thực hiện phần mềm hệ thống thông tin quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh
	Tập huấn, hướng dẫn và triển khai thực hiện phần mềm kết nối cung cầu nông sản thực phẩm trên địa bàn tỉnh
-	Tổ chức 6 sự kiện truyền thông “Phiên chợ nói không với thực phẩm bẩn” tại các chợ trung tâm của các huyện, thị, thành phố

### III. KẾT QUẢ KIỂM TRA

#### 1. Việc tổ chức các đoàn thanh tra, kiểm tra

Trong dịp Tháng hành động vì ATTP năm 2019, toàn tỉnh thành lập 667 đoàn kiểm tra, trong đó:

- 03 đoàn kiểm tra cấp tỉnh;
- 32 đoàn kiểm tra cấp huyện;
- 632 đoàn kiểm tra cấp xã.

#### 2. Kết quả kiểm tra:

Bảng 1: Kết quả kiểm tra:

TT	Loại hình	Tổng số cơ sở	Số cơ sở được kiểm tra	Số cơ sở đạt	Số cơ sở vi phạm	Số tiền phạt (đồng)	Xử phạt bổ sung	Khắc phục hậu quả
1	Sản xuất thực phẩm	7.756	2.582	2.496	86	337,4 triệu đồng	Không	Không
2	Kinh doanh thực phẩm	13.379	3.026	2.721	306			
3	KD dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố	6.419	3.016	2.803	214			
	Tổng số (1 + 2 + 3)	27.554	8.624	8.020	604			

Bảng 2: Tình hình vi phạm và xử lý vi phạm

TT	Tổng hợp tình hình vi phạm	Số lượng	Tỷ lệ % so với số được kiểm tra
1	Tổng số cơ sở được kiểm tra	8.624	
2	Số cơ sở có vi phạm	604	7%
3	Số cơ sở vi phạm bị xử lý	155	1,8%
Trong đó:			
3.1	Hình thức phạt chính:		
	Số cơ sở bị cảnh cáo	01	0,01%
	Số cơ sở bị phạt tiền	154	1,8%
	Tổng số tiền phạt	337,4 triệu đồng	
3.2	Hình thức phạt bổ sung, biện pháp khắc phục hậu quả		

*	Số cơ sở bị đóng cửa	02 bếp ăn tập thể	
*	Số cơ sở bị đình chỉ lưu hành sản phẩm	0	0
	Số sản phẩm bị đình chỉ lưu hành	0	0
*	Số cơ sở bị tiêu hủy sản phẩm	15	2,5%
	Tổng số loại sản phẩm bị tiêu hủy	23	3,8%
*	Số cơ sở phải khắc phục về nhãn	0	0
	Số loại sản phẩm có nhãn phải khắc phục	0	0
*	Số cơ sở bị đình chỉ lưu hành tài liệu q/cáo	0	0
	Số loại tài liệu q/cáo bị đình chỉ lưu hành	0	0
*	Các xử lý khác	0	0
3.3	Chuyển hồ sơ sang cơ quan khác xử lý	0	0
3.4	Số cơ sở có vi phạm nhưng không xử lý (chỉ nhắc nhở)	449	74%

Bảng 3: Các nội dung vi phạm chủ yếu

TT	Nội dung vi phạm	Số cơ sở được kiểm tra	Số cơ sở vi phạm	Tỷ lệ %
1	Quy định về sử dụng thuốc bảo vệ thực vật	258	0	0
2	Quy định về sử dụng chất cấm, thuốc kháng sinh trong chăn nuôi	156	0	0
3	Điều kiện trang thiết bị dụng cụ	8.624	185	2,14%
4	Điều kiện về con người	8.624	21	0,24%
5	Công bố sản phẩm	2.014	13	0,6%
6	Ghi nhãn thực phẩm	3.026	05	0,16%
7	Quảng cáo thực phẩm	0	0	0
8	Chất lượng sản phẩm thực phẩm	5.040	0	0
9	Vi phạm khác (ghi rõ)	8.624	516	6%

### III. KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

TT	Loại xét nghiệm	Kết quả xét nghiệm mẫu				
		Tổng số mẫu xét nghiệm	Số mẫu đạt		Số mẫu không đạt	
			n	%	n	%
1	Tổng số xét nghiệm tại labo	0	0		0	
1.1	Hóa lý	0	0		0	
1.2	Vi sinh	0	0		0	
2	Xét nghiệm nhanh	980	950 (97%)		30 (3%)	
	Tổng (1+2)	980	950 (97%)		30 (3%)	